

Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 14 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2021/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Triệu Sơn N; Sinh năm: 1992; Dân tộc: Dao;

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Sùng Thị P; Sinh năm: 1986; Dân tộc: Mông;

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Sơn N và chị Sùng Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Sơn N và chị Sùng Thị P nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Triệu Yến K; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 14/9/2018. Chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu K cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chung một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo qui định của

Luật HN&GD.

- Về tài sản, công nợ chung: Vợ chồng thỏa thuận anh Triệu Sơn N có trách nhiệm thanh toán cho chị Sùng Thị P số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Thời gian thanh toán vào ngày 14/6/2021. Nếu đến thời hạn thanh toán mà anh Nguyễn không thanh toán cho chị P số tiền trên thì chị P có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và hàng tháng anh N phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Anh Triệu Sơn N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 03/6/2021 tại Chi cục THA Dân sự huyện Q theo biên lai số: BB/2013/05071. Trả lại cho anh N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân